

Số: 10/UBKT

Quảng Trị, ngày 04 tháng 5 năm 2022

V/v báo cáo kết quả công tác kiểm tra,
giám sát 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ huyện, thành phố, thị xã,
Công đoàn ngành và Công đoàn Viên chức tỉnh

Để chuẩn bị cho việc xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Ủy ban Kiểm tra các Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, Công đoàn ngành và Công đoàn Viên chức tỉnh xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2022 trình hội nghị Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp và báo cáo gửi về Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh.

Nội dung báo cáo cần đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của công đoàn các cấp 6 tháng đầu năm 2022; nêu rõ số liệu cụ thể và đánh giá việc thực hiện từng nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra công đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, đồng thời xây dựng chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2022 (có đề cương báo cáo, các biểu phụ lục gửi kèm).

Báo cáo gửi về Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **31/5/2022** (các đơn vị gửi trước qua email: ubktdqt@gmail.com).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy viên UBKT LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VP, UBKT.

**TM. ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**

Lương Thị Hồng Thanh

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn cấp mình và CĐCS đối với tổ chức, hoạt động ủy ban kiểm tra.

- Việc chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát theo chỉ tiêu cam kết với Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

- Đánh giá công tác hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra đơn vị đối với ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, CÁN BỘ UBKT

- Phản ánh số lượng ủy ban kiểm tra; cán bộ ủy ban kiểm tra; những biến động về tổ chức, cán bộ của ủy ban kiểm tra các cấp, lý do CĐCS chưa kiện toàn UBKT (nếu có).

- Phản ánh số CĐCS đủ điều kiện nhưng chưa thành lập UBKT, lý do (nếu có).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

- Đánh giá cụ thể 7 nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra:

1. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn:

Nêu rõ số cuộc kiểm tra cấp dưới, nội dung kiểm tra; việc hướng dẫn CĐCS thực hiện công tác kiểm tra, giám sát (bao nhiêu đơn vị kiểm tra đồng cấp/ số CĐCS); nhận xét đánh giá tình hình thực hiện (ưu điểm, hạn chế); tác dụng của kiểm tra.

2. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn:

Nêu rõ số cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức, cá nhân, ở cùng cấp, cấp dưới; nội dung kiểm tra; kết quả kiểm tra, tổng số vi phạm, nội dung vi phạm, số phải xử lý kỷ luật (nếu có); tác dụng của kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; nhận xét đánh giá tình hình vi phạm.

3. Kiểm tra việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản:

Nêu rõ số cuộc kiểm tra cùng cấp, cấp dưới, nội dung kiểm tra; đánh giá chi tiết, cụ thể về công tác thu kinh phí, đoàn phí; công tác quản lý sử dụng tài chính, tài sản của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, của công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài Nhà nước; nhận xét, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài chính, tài sản (ưu điểm, hạn chế); tác dụng của kiểm tra.

4. Công tác giám sát trong tổ chức công đoàn (thực hiện theo Quyết định 833/QĐ-TLĐ ngày 17/4/2018 của Đoàn Chủ tịch TLĐ, Quy định giám sát trong tổ chức công đoàn):

Nêu tổng số cuộc giám sát, nội dung các cuộc giám sát; nhận xét đánh giá tình hình thực hiện (ưu điểm, hạn chế); tác dụng của công tác giám sát.

5. Công tác giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo:

- Tình hình tiếp đoàn viên, CNLĐ; việc tham mưu cho ban chấp hành, ban thường vụ giải quyết khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn, thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Nhà nước; nêu rõ số đơn thư đã được tiếp nhận và giải quyết; nhận xét đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ giải quyết, tham gia giải quyết và kết quả.

6. Công tác xử lý kỷ luật:

Nêu rõ số trường hợp bị xử lý kỷ luật (tổ chức, cán bộ, đoàn viên, hình thức xử lý kỷ luật); nhận xét đánh giá quá trình thực hiện.

7. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ kiểm tra:

- Nêu rõ số lớp, số cán bộ được bồi dưỡng, tập huấn; đánh giá nhận xét về công tác bồi dưỡng, tập huấn.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Tóm tắt ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

VI. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Căn cứ vào chỉ đạo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh và công đoàn cấp mình, kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022 và tình hình đặc điểm cụ thể của đơn vị để xác định những nội dung giám sát, kiểm tra 6 tháng cuối năm 2022; nâng cao chất lượng thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra.